

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----



HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ CẤP NƯỚC SINH HOẠT

Số...../.....¹

²Căn cứ:

- Bộ Luật Dân Sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015
- Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/07/2007 về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định 124/2011/NĐ-CP và Nghị định 98/2019/NĐ-CP;
- Thông tư 01/2008/TT-BXD hướng dẫn thực hiện Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 02/01/2008 về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch do Bộ Xây dựng ban hành;
- Quyết định số/...../..... ngày/...../..... của Ủy ban nhân dân tỉnh/ thành phố ban hành Quy định (quy chế) về hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh.
- Các quy định của pháp luật hiện hành;

Hôm nay, ngày tháng năm tại, Các Bên có thông tin như sau:

BÊN CUNG CẤP NƯỚC SINH HOẠT

BÊN A : CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN PHẨM DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN THÀNH PHỐ HOÀNG GIA

Đại diện bởi :

Chức vụ :

Theo Văn bản ủy quyền số của ngày/...../..... (nếu có)

Trụ sở : Số 72A, đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam (Nay là: Số 72A, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam).

Tài khoản :

¹ Tất cả các nội dung để trống “....” mà chưa có hướng dẫn trong Hợp Đồng: được hai Bên thỏa thuận tại thời điểm ký Hợp Đồng theo quy định của pháp luật.

² Điều chỉnh theo quy định của pháp luật tại từng thời điểm.

Đối với Hợp Đồng trên địa bàn Hà Nội, bổ sung căn cứ: “Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 về áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội được sửa đổi bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố (hai văn bản này, sau đây gọi tắt là “**Nghị Quyết 33/2024 được sửa đổi**”).”

Mở tại :
Mã số thuế : 0103970225
Điện thoại : Email:

BÊN SỬ DỤNG NƯỚC SINH HOẠT

BÊN B : (Chủ hộ gia đình) Ông/ Bà:
Hoặc người được ủy quyền : (nếu có)
CMND/CCCD/Hộ chiếu số : do cấp ngày .../.../.....
Hộ khẩu thường trú :
Địa chỉ liên hệ :
Số điện thoại :
Mã số khách hàng :
Mã số điểm dùng :
Địa chỉ mua nước :
Số tài khoản Ngân hàng :
Mở tại :
Mã số thuế :

(Bên A và Bên B được gọi riêng là “**Bên**” và được gọi chung là “**Các Bên**”)

Các Bên ký kết Hợp đồng dịch vụ cung cấp nước sinh hoạt (“**Hợp Đồng**”) với nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng của Hợp Đồng

Bên A cung cấp nước cho Bên B theo các thông tin sau:

- 1.1 Địa điểm tiêu thụ nước: tại [...]
- 1.2 Điểm đầu nối vào Hệ thống cấp nước của Bên A: ³....
- 1.3 Mục đích sử dụng nước: sinh hoạt.
- 1.4 Chất lượng nước: phù hợp với các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt và yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền với các điều kiện:
 - (a) Áp lực nước tại điểm đầu nối: [...];
 - (b) Lưu lượng nước tại điểm đầu nối: [...].
- 1.5 Thời điểm cấp nước: [...]
- 1.6 Việc đo đếm nước được thực hiện bằng đồng hồ đo nước loại [...] Số Series: [...] (sau đây gọi tắt là “**Đồng Hồ Đo Nước**”), được lắp đặt tại⁴ nằm trong/ngoài vị trí quản lý của Bên B. Bên A sẽ tiến hành việc ghi chỉ số Đồng Hồ Đo Nước hàng tháng trong thời hạn

³ Điểm đầu nối phải đặt ngay sát chỉ giới sử dụng đất hoặc chân tường rào công trình của khách hàng sử dụng nước trong điều kiện cho phép.

⁴ Địa điểm này ghi tương tự như quy định tại Điều 1.2

10 (mười) ngày làm việc của tháng tiếp theo.

⁵Bên A có trách nhiệm đầu tư, lắp đặt Đồng Hồ Đo Nước.

Đồng Hồ Đo Nước phải được kiểm định phù hợp với Tiêu chuẩn Việt Nam và được cơ quan quản lý nhà nước về đo lường kiểm chuẩn và niêm phong trước khi sử dụng.

1.7 Định mức sử dụng nước: Theo quy định của Cơ quan Nhà nước từng thời điểm.

Điều 2. Giá Cung Cấp Nước, Tiền Nước và Phí Dịch Vụ

- 2.1 Giá Cung Cấp Nước: là giá bán lẻ nước cho mục đích sinh hoạt theo quy định của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tại từng thời điểm và được Bên A thông báo bằng văn bản cho Bên B trong vòng [...] ngày làm việc trước ngày áp dụng Giá Cung Cấp Nước thay đổi.
- 2.2 Tiền sử dụng nước ("**Tiền Nước**") hàng tháng được xác định bằng Giá Cung Cấp Nước nhân với Khối lượng nước tiêu thụ được xác định dựa trên chỉ số của Đồng Hồ Đo Nước. Trường hợp Bên B sử dụng nước trong thời gian Đồng Hồ Đo Nước bị mất hoặc ngừng hoạt động thì Tiền Nước phải thanh toán được tính theo lượng nước tiêu thụ bình quân ngày của 02 tháng liền kề trước đó nhân với số ngày thực tế sử dụng nước không qua Đồng Hồ Đo Nước. Số ngày thực tế sử dụng nước được tính từ ngày chốt chỉ số gần nhất đến ngày Đồng Hồ Đo Nước được phục hồi hoạt động.
- 2.3 Trường hợp Giá Cung Cấp Nước thay đổi theo quy định tại Điều 2.1 mà Các Bên không chốt được chỉ số của Đồng Hồ Đo Nước thì:
- Tiền Nước trong khoảng thời gian từ ngày chốt chỉ số Đồng Hồ Đo Nước liền trước đến ngày có hiệu lực của Giá Cung Cấp Nước mới sẽ được tính theo Giá Cung Cấp Nước trước khi có sự thay đổi và khối lượng nước tiêu thụ trong khoảng thời gian này (được tính theo khối lượng nước tiêu thụ trung bình của một ngày trong khoảng thời gian từ ngày chốt chỉ số Đồng Hồ Đo Nước liền trước đến ngày chốt chỉ số Đồng Hồ Đo Nước liền sau ngày hiệu lực của Giá Cung Cấp Nước mới).
 - Tiền Nước trong khoảng thời gian từ ngày có hiệu lực của Giá Cung Cấp Nước mới đến ngày chốt chỉ số Đồng Hồ Đo Nước liền sau được tính theo Giá Cung Cấp Nước mới và khối lượng nước tiêu thụ trong khoảng thời gian này (được tính theo khối lượng nước tiêu thụ trung bình của một ngày trong khoảng thời gian từ ngày chốt chỉ số Đồng Hồ Đo Nước liền trước đến ngày chốt chỉ số Đồng Hồ Đo Nước liền sau ngày hiệu lực của Giá Cung Cấp Nước mới).
- 2.4 Trường hợp phát sinh thêm các khoản phí khác liên quan đến việc cung cấp nước theo quy định của pháp luật, Bên A phải thông báo cho Bên B ít nhất 15 (mười lăm) ngày trước khi áp dụng ("**Phí dịch vụ phát sinh**"), Bên B có trách nhiệm đóng các khoản phí này theo thông báo của Bên A.

Điều 3. Phương thức và thời hạn thanh toán

- 3.1 Hàng tháng, Bên A sẽ gửi thông báo thu Tiền Nước và Phí dịch vụ phát sinh (nếu có) cho Bên B. Bên B có trách nhiệm thanh toán trong vòng [...] ngày kể từ ngày nêu tại thông báo thu Tiền Nước của Bên A theo một trong các phương thức sau:
- (a) chuyển khoản vào Tài khoản Ngân hàng của Bên A tại phần đầu của Hợp Đồng.

⁵ Điều chỉnh theo thỏa thuận của Các Bên tại thời điểm ký kết Hợp Đồng.

(b) bằng tiền mặt tại địa điểm: [...]

- 3.2 Nếu chậm thanh toán Tiền Nước, Phí dịch vụ phát sinh (nếu có) quá 01 tháng so với thời hạn tại Điều 3.1, Bên B có trách nhiệm thanh toán lãi chậm trả bằng 10%/năm hoặc lãi suất cho vay cao nhất của Ngân hàng mà đơn vị cấp nước có tài khoản ghi trong Hợp đồng dịch vụ cấp nước tại thời điểm thanh toán, tùy vào mức nào thấp hơn (“**Lãi Suất**”) và tính trên số tiền chậm thanh toán, tính từ ngày cuối cùng của thời hạn thanh toán đến ngày thực tế thanh toán.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

4.1 Bên A có quyền:

- a) Vào khu vực quản lý của Bên B để kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng, thay thế các trang thiết bị nước của Bên A; kiểm tra, ghi chỉ số Đồng Hồ Đo Nước.
 - b) Ngừng thực hiện dịch vụ cấp nước trong các trường hợp:
 - (i) Theo yêu cầu bằng văn bản của Bên B.
 - (ii) Bên B vi phạm nghĩa vụ thanh toán hoặc các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp Đồng: Bên A sẽ ngừng cung cấp nước sau năm (5) tuần hoặc thời hạn khác nếu pháp luật có thay đổi kể từ ngày Bên A có văn bản thông báo về việc ngừng cung cấp nước. Trường hợp, Bên B không thực hiện nghĩa vụ thanh toán vì lý do khách quan và đã thông báo cho Bên A bằng văn bản, Bên A sẽ ngừng cung cấp nước sau mười (10) tuần hoặc thời hạn khác nếu pháp luật có thay đổi kể từ khi Bên A có văn bản thông báo về việc ngừng dịch vụ cấp nước;
 - (iii) Bên B không sử dụng nước quá 6 tháng mà không thông báo trước cho Bên A: Bên A có quyền chấm dứt Hợp Đồng sau khi đã thông báo cho Bên B trước 15 ngày;
 - (iv) ⁶Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - (v) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
- Trường hợp ngừng cấp nước tại mục (i), (ii), (iii) nêu trên, Bên B phải chịu chi phí thực tế phát sinh cho việc ngừng cung cấp nước và cấp nước trở lại theo thỏa thuận giữa hai Bên.
- c) Tạm ngừng cung cấp nước trong các trường hợp sau đây:
 - (i) để phục vụ công tác sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng định kỳ/đột xuất Hệ thống cấp nước: Bên A sẽ thông báo cho Bên B trước 3 (ba) ngày làm việc đối với sửa chữa định kỳ/ trong vòng 24 h khi xảy ra sự cố đột xuất.
 - (ii) do xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng;
 - (iii) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
 - d) Các quyền khác theo quy định tại Hợp Đồng này, và theo quy định của pháp luật.

4.2 Bên A có nghĩa vụ:

- a) Cung cấp nước sinh hoạt theo đúng tiêu chuẩn thỏa thuận tại Hợp Đồng này.

⁶ Đối với Hợp Đồng trên địa bàn Hà Nội, điều chỉnh như sau: “Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi Bên B vi phạm Điều 3 Nghị Quyết 33/2024 được sửa đổi, theo đúng trình tự, thủ tục tại Điều 5 và Điều 7 Nghị Quyết 33/2024 được sửa đổi;”

- b) Tiếp nhận, giải quyết các thắc mắc/ khiếu nại của Bên B liên quan đến việc cấp nước, bao gồm cả Tiền Nước theo Hợp Đồng; Tiếp nhận các ý kiến phản ánh, khiếu nại, tố cáo của khách hàng sử dụng nước về các sự cố, chất lượng dịch vụ, hành vi phá hoại, tiêu cực có liên quan đến hoạt động cấp nước trên địa bàn thông qua bộ phận tiếp nhận khiếu nại của Bên A:

Ông/Bà: – Chức vụ:

Điện thoại:

Địa chỉ:

Để làm rõ: Bên B có trách nhiệm gửi các thắc mắc/khiếu nại cho Bên A trong vòng 10 ngày từ khi phát hiện sai sót, Bên A có trách nhiệm xem xét, giải quyết trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được. Trong thời gian chờ giải quyết thắc mắc/khiếu nại, Bên B vẫn phải thanh toán Tiền Nước và Bên A không được ngừng dịch vụ cấp nước.

- c) Bảo vệ thông tin của Bên B theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 và Điều 6 Luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
- d) Các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp Đồng này và quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

5.1 Bên B có quyền:

- a) Yêu cầu Bên A cung cấp nước theo tiêu chuẩn tại Hợp Đồng;
- b) Kiểm tra, giám sát việc ghi chỉ số Đồng Hồ Đo Nước;
- c) Yêu cầu Bên A kiểm tra khi nghi ngờ Đồng Hồ Đo Nước không chính xác. Trong 05 ngày làm việc/thời hạn khác theo thỏa thuận của Các Bên, kể từ khi nhận được yêu cầu của Bên B, Bên A phải kiểm tra và hoàn thành việc sửa chữa/thay thế Đồng Hồ Đo Nước (nếu cần). Nếu không đồng ý với kết quả kiểm tra, sửa chữa/thay thế của Bên A, Bên B có quyền yêu cầu cơ quan quản lý nhà nước về cấp nước tại địa phương tổ chức kiểm định độc lập;
- d) Các quyền khác theo quy định của Hợp Đồng và pháp luật.

5.2 Bên B có nghĩa vụ:

- a) Sử dụng nước an toàn, tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích;
- b) Không bán lại nước cho bất kỳ bên thứ ba nào nếu không được sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên A; thông báo cho Bên A trước [...] ngày khi có nhu cầu tạm ngừng sử dụng nước, trước [...] ngày khi có nhu cầu chấm dứt Hợp Đồng;
- c) Bảo quản, không tự ý sửa chữa, cải tạo hoặc thay đổi, làm sai lệch Đồng Hồ Đo Nước, hệ thống ống dẫn nước và các thiết bị liên quan đến việc cấp nước mà Bên A lắp đặt tại khu vực của Bên B; không được sử dụng máy bơm hút nước trực tiếp từ Hệ thống cấp nước của Bên A; không được bơm nguồn nước khác ngược vào Hệ thống cấp nước; không được đầu nối nước cho các hộ khác.
- d) Các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp Đồng và pháp luật.

Điều 6. Bồi thường thiệt hại

- 6.1 Bên A có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Bên B như sau:

- a) Trong mọi trường hợp mà Bên A thu Tiền Nước nhiều hơn số tiền Bên B thực tế phải trả, bao gồm cả ghi sai chỉ số Đồng Hồ Đo Nước hoặc Đồng Hồ Đo Nước không chính xác thì Bên A phải trả cho Bên B khoản tiền đã thu thừa, bao gồm cả tiền lãi của khoản tiền thu thừa theo Lãi Suất quy định tại Điều 3.2 của Hợp Đồng này nếu thời điểm hoàn trả sau một tháng so với thời điểm đã thu thừa tiền nước.
 - b) Bên A vi phạm các nghĩa vụ khác của Bên A theo Hợp Đồng gây thiệt hại cho Bên B: Bên A sẽ phải bồi thường cho Bên B theo thiệt hại thực tế mà Bên B phải gánh chịu.
- 6.2 Bên B có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Bên A như sau:
- a) Trường hợp Bên B sử dụng nước chậm trả tiền nước quá 01 (một) tháng so với thời hạn thanh toán được quy định trong Hợp đồng dịch vụ cấp nước thì phải trả cả tiền lãi của khoản tiền chậm trả theo Lãi Suất quy định tại Điều 3.2 của Hợp Đồng này cho Bên A.
 - b) Gây sự cố cho Hệ thống cấp nước/ có hành vi làm hư hỏng Hệ thống cấp nước, Đồng Hồ Đo Nước: Số tiền bồi thường sẽ bằng giá trị sửa chữa, thay thế phần hư hỏng của Hệ thống cấp nước, Đồng Hồ Đo Nước và các thiệt hại thực tế phát sinh khác mà Bên A phải gánh chịu.
 - c) Sử dụng nước sai mục đích đã thỏa thuận trong Hợp Đồng: Số tiền bồi thường sẽ bằng khoản tiền chênh lệch giá trong thời gian vi phạm.
 - d) Trộm cắp nước dưới mọi hình thức: Bên B phải bồi thường cho Bên A giá trị Khối lượng nước bị lấy cắp, thất thoát nhân với mức Giá Cung Cấp Nước cao nhất của Bên A. Đồng thời, Bên A sẽ gửi thông tin tới cơ quan chức năng để xử lý theo quy định của pháp luật.
 - e) Vi phạm trách nhiệm, nghĩa vụ khác của Bên B theo Hợp Đồng hoặc các quy định của pháp luật về sử dụng nước: bồi thường cho Bên A toàn bộ thiệt hại thực tế phát sinh.

Điều 7. Giải quyết tranh chấp

Nếu phát sinh tranh chấp hoặc các vấn đề cần thương lượng liên quan đến Hợp Đồng, Các Bên ưu tiên thương lượng trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh tranh chấp hoặc từ ngày nhận được yêu cầu của bên kia, tùy thời điểm nào đến trước, đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về bảo vệ người tiêu dùng. Sau thời hạn này mà không giải quyết được thì một trong Các Bên có quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Sự Kiện Bất Khả Kháng

- 8.1 Sự Kiện Bất Khả Kháng: là những sự kiện mang tính khách quan, nằm ngoài tầm kiểm soát của Các Bên, gây ảnh hưởng trực tiếp đến việc cấp nước của Bên A và nhận nước của Bên B, bao gồm: thiên tai, bão, động đất, sét, hỏa hoạn, hạn hán, lũ lụt, ô nhiễm nguồn nước hoặc các hiện tượng tự nhiên khác, chiến tranh, xung đột vũ trang, cấm vận, bạo động, nổi loạn, khủng bố hay phá hoại, dịch bệnh, bãi công, đình công, lãn công, giải phóng mặt bằng hay các hoạt động ngừng trệ công việc không phải do lỗi của một trong hai Bên, hoặc do bên thứ ba gây ra sự cố nước mà Bên A không thể lường trước được hoặc không thể kiểm soát được.
- 8.2 Các Bên sẽ không phải chịu trách nhiệm hoặc không bị coi là vi phạm nghĩa vụ theo Hợp Đồng khi xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng.

Điều 9. Sửa đổi, chấm dứt và thanh lý Hợp Đồng

- 9.1 Mọi sửa đổi Hợp Đồng này phải được lập thành văn bản và được thỏa thuận ký kết bởi Các Bên.
- 9.2 Hợp Đồng này chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp sau:
- a) Hết thời hạn mà không được gia hạn theo Điều 10.2 của Hợp Đồng;
 - b) Một trong Các Bên chấm dứt Hợp Đồng trước hạn theo quy định tại Hợp Đồng;
 - c) Bên A không đủ điều kiện thực hiện dịch vụ cung cấp nước theo quy định của pháp luật và thông báo bằng văn bản cho Bên B ba mươi (30) ngày trước khi chấm dứt.
 - d) Theo thỏa thuận của Các Bên hoặc theo quy định của pháp luật.
- 9.3 Trách nhiệm của Các Bên khi chấm dứt Hợp đồng:

Khi phát sinh một trong các trường hợp tại Điều 9.2, Bên A sẽ ngừng cấp nước và chốt chỉ số Đồng Hồ Đo Nước tại thời điểm ngừng cung cấp nước. Trong vòng [...] ngày kể từ ngày Bên A ngừng cấp nước, Các Bên sẽ thực hiện và hoàn thành toàn bộ các trách nhiệm, nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng và quy định của pháp luật.

Điều 10. Thời hạn và hiệu lực của Hợp Đồng

- 10.1 Hợp Đồng có hiệu lực trong thời gian [...] năm kể từ ngày ký và được tự động gia hạn (không hạn chế số lần gia hạn) với thời hạn của mỗi lần gia hạn là [...] năm, trừ trường hợp một trong Các Bên có thông báo gửi Bên còn lại về việc không muốn gia hạn Hợp Đồng.

10.2 ⁷Hợp Đồng được lập thành hai (2) bản bằng tiếng Việt, mỗi Bên giữ một (1) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký, ghi rõ họ và tên)

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký tên, đóng dấu)

⁷ Trường hợp Hợp Đồng được lập song ngữ thì điều chỉnh nội dung bôi màu ghi như sau: “Hợp Đồng được lập thành hai (2) bản song ngữ bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Trường hợp có mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Anh và tiếng Việt thì nội dung tiếng Việt được ưu tiên áp dụng”.

⁸PHỤ LỤC I - ĐƠN GIÁ NƯỚC

(Kèm theo và là một phần không tách rời của Hợp đồng dịch vụ cấp nước)

⁹Giá bán nước sạch áp dụng cho đối tượng là hộ gia đình sử dụng vào mục đích sinh hoạt



⁸ Phụ Lục đơn giá nước có thể được sửa đổi, thay thế, bổ sung theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền tùy từng thời điểm.

⁹ Theo đơn giá bán lẻ nước cho mục đích sinh hoạt theo quy định của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tại thời điểm ký kết Hợp Đồng.